

Bản án số: **15/2018/HSST**
Ngày: **31/01/2018**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Đặng Mai Hoa**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Nguyễn Văn Khanh**

Ông Nguyễn Văn Khuynh

- Thư ký phiên tòa: **Bà Nguyễn Thu Hà** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Long Biên

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên tòa:
Bà Lê Kim Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Nhà văn hóa Tổ dân phố số 13,17,18 Ngọc Lâm (Ngõ 189 Nguyễn Văn Cừ) – ph- ờng Ngọc Lâm - quận Long Biên – TP. Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2018/HSST ngày 12 tháng 01 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. ĐẶNG VĂN T, sinh năm: 1986; HKTT: Xóm 8, xã N, huyện H, tỉnh Nam Định; Chỗ ở: không cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Đặng Văn L (đã chết); Con bà: Lê Thị L, sinh năm: 1958; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Hoàng Thị D, sinh năm: 1992; Có 02 con, lớn SN 2011 - nhỏ SN 2015. TATS: Theo danh chỉ bản số 553 ngày 13/11/2017 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bắt ngày 10/11/2017 (Bị cáo có mặt).

2. NGUYỄN ĐẠI L, sinh năm: 1996; HKTT: Thôn B, xã H, huyện T, tỉnh Thái Bình; Chỗ ở: không cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Văn D, sinh năm 1973; Con bà: Trần Thị M, sinh năm 1966; Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai; TATS: Theo danh chỉ bản số 552 ngày 13/11/2017 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bắt ngày 10/11/2017 (Bị cáo có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22h30' ngày 10/11/2017, tổ công tác Y1 - 141 công an thành phố Hà Nội phối hợp với công an phường Gia Thụy trong khi làm nhiệm vụ tại ngã 3 Nguyễn Văn Cừ, Ngọc Lâm thuộc phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội phát hiện 3 nam thanh niên đi trên một chiếc xe máy BKS: 30H6 - 976X có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành dừng xe để kiểm tra. Người cầm lái tên là Nguyễn Mộng L, người ngồi sau là Nguyễn Đại L và Đặng Văn T. Khi bị kiểm tra, Đặng Văn T đã ném 03 gói giấy bạc xuống đất, tổ công tác phát hiện yêu cầu T nhặt lên. Tại chỗ, T khai đó là ma túy Heroin vừa mua ở Từ Sơn - Bắc Ninh cùng với Nguyễn Đại L để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, ngoài ra còn thu giữ của Đặng Văn T 01 điện thoại di động Nokia, 760.000 đồng, tạm giữ của Nguyễn Đại L 01 điện thoại di động Masstel, 2.500.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 6737/PC54 ngày 01/12/2017 của phòng kỹ thuật hình sự - công an thành phố Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong 03 gói đều là ma túy loại Heroin, tổng trọng lượng: 0,231 gam.

Tại cơ quan điều tra, Đặng Văn T, Nguyễn Đại L khai nhận: khoảng 21h00' ngày 10/11/2017, L đi xe buýt từ phố Tân Mai, Hà Nội sang lán công trình xây dựng ở 344 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội để tìm T, rủ đi mua ma túy sử dụng. Trước khi đi, T và L thỏa thuận: T bỏ tiền ra mua ma túy, L trả tiền xe đi lại. Sau khi mua được ma túy về sử dụng thì chia đôi mỗi người chịu một nửa tiền. L và T đi xe buýt lên Từ Sơn - Bắc Ninh. Tại đây, T bảo L đứng ngoài đợi, T đi bộ vào ngõ gấp và mua của một người phụ nữ không quen biết 02 gói ma túy với giá 200.000 đồng (trong đó 01 gói ma túy được gói bằng giấy bạc màu vàng, 01 gói được gói bằng giấy bạc màu trắng). T lấy gói ma túy bọc giấy bạc màu vàng ra chia làm 02 gói nhỏ, sau đó cầm 03 gói ma túy trên tay phải đi ra gặp L, nói cho L biết đã mua được ma túy. Sau đó, T và L bắt xe buýt về khu vực quận Long Biên. Khi đến đầu Cầu Đuống T, L thuê xe ôm của anh Nguyễn Mộng L- SN: 1983, HKTT: phường T, quận M, Hà Nội chở về. Khi anh L chở T và L đi đến ngã 3 Nguyễn Văn Cừ - Ngọc Lâm, phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội thì bị lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi theo đúng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Cáo trạng số: 17/KSĐT ngày 10/01/2018 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Đặng Văn T và Nguyễn Đại L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c, khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Đặng Văn T và Nguyễn Đại L đã đủ yếu tố cấu thành tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c, khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hình phạt:

- Đề nghị xử phạt bị cáo Đặng Văn T mức án từ **20** đến **24** tháng tù.
- Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đại L mức án từ **18** đến **20** tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0, 231 gam Heroin.

Đề nghị trả lại bị cáo Đặng Văn T 01 điện thoại di động Nokia, 760.000 đồng, Nguyễn Đại L 01 điện thoại di động Masstel, 2.500.000 đồng nhưng cho tại giữ 200.000 đồng của bị cáo T và bị cáo L để đảm bảo thi hành án .

Nói lời sau cùng, các bị cáo nhận thấy việc làm của bản thân là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét mở lượng khoan hồng cho bị cáo mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã khai báo và xuất trình các tài liệu chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

Xét lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, bản kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22h30' ngày 10/11/2017, tại khu vực ngã 3 Nguyễn Văn Cừ, Ngọc Lâm, Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội, Đặng Văn T và Nguyễn Đại L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,231 gam heroin mục đích để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác Y1 – 141 công an thành phố Hà Nội phối hợp công an phường Gia Thụy phát hiện bắt quả tang.

Hành vi của các bị cáo Đặng Văn T và Nguyễn Đại L đã phạm vào tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy**. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã đưa ra các chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội danh nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy và xâm phạm trật tự an

toàn xã hội được Bộ luật hình sự bảo vệ. Xét về hành vi, tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, HĐXX thấy cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

Trong vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo L có vai trò khởi xướng việc mua ma túy để sử dụng. Bị cáo T là người bỏ tiền, là người trực tiếp mua và cất giấu ma túy. Vì vậy, nên đề mức án bị cáo L thấp hơn bị cáo T là có căn cứ.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS của các bị cáo: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; nhân thân của các bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được coi là tình tiết giảm nhẹ theo điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập có mức độ không có điều kiện để thi hành nên không áp dụng.

Về vật chứng: Cho tịch thu, tiêu hủy 0,231 gam Heroin do xác định là vật Nhà nước cấm lưu hành. Đề nghị trả lại bị cáo Đặng Văn T 01 điện thoại di động Nokia gắn sim 01627051602, số Imei: 354537018112188, 760.000 đồng, Nguyễn Đại L 01 điện thoại di động Masstel gắn sim 01698363990, số Imei: 301014162619396, 2.500.000 đồng nhưng cho tạm giữ 200.000 đ của mỗi bị cáo để đảm bảo thi hành án .

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của HĐXX.

Đối với anh Nguyễn Mộng L là người làm nghề xe ôm để chở T và L, về ý thức chủ quan anh L không biết T có ma túy trong người. Vì vậy, cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho anh Linh chiếc xe máy BKS: 30H6 – 976X và không đặt vấn đề xử lý là có căn cứ.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho T, do T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra chưa có điều kiện làm rõ. Khi nào điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

Các bị cáo phải chịu án phí HSST theo Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đặng Văn T và Nguyễn Văn L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

- Xử phạt: Đặng Văn T **22 (Hai mươi hai) tháng tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày: 10/11/2017.

- Xử phạt: Nguyễn Văn L **20 (Hai mươi) tháng tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày: 10/11/2017.

Về hình phạt bổ sung: Miễn phạt tiền cho các bị cáo Đặng Văn T và Nguyễn Văn L

2.Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015.

- Tịch thu, tiêu hủy 0,231 gam Heroin.

(Có tại kho tang vật Công an quận Long Biên theo phiếu nhập vật chứng ngày 12/01/2018).

- Trả lại cho bị cáo Đặng Văn T 01 điện thoại di động Nokia màu trắng, gắn sim 01627051602, số Imei: 354537018112188, 760.000 đồng, trả lại cho bị cáo Nguyễn Đại L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen, gắn sim 01698363990, số Imei: 301014162619396, 2.500.000 đồng nhưng cho tại giữ của mỗi bị cáo 200.000 đồng để đảm bảo thi hành án (Hiện có tại chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/01/2018 và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 12/01/2018)

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự và Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm

4 . Quyền kháng cáo:Áp dụng Điều 331, 332 bộ luật Tố tụng Hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP HN;
- Công an Q.LB;
- Viện kiểm sát ND Q.LB;
- Thi hành án dân sự Q.LB;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP;
- Người tham gia tố tụng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đặng Mai Hoa